

Họ và tên: Trần Thị Việt

Đơn vị: Mầm non 9

**BÀI VIẾT THAM GIA CUỘC THI VIẾT
“BÁC HỒ VỚI HUNG YÊN, HUNG YÊN VỚI BÁC HỒ”**

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và những tình cảm của Bác Hồ có những giá trị to lớn, cốt lõi đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hưng Yên. Đặc biệt, Hưng Yên đã được vinh dự lớn khi 10 lần đón Bác Hồ về thăm.

Lần thứ nhất, ngày 10/01/1946

Bác về thăm Hưng Yên, nói chuyện với cán bộ và nhân dân thị xã Hưng Yên, động viên phong trào đắp đê chống lụt. Người căn dặn nhân dân Hưng Yên: "Tôi chỉ có một lời là chúng ta phải hết sức thương yêu nhau, đoàn kết chặt chẽ và làm việc để giúp đỡ đồng bào kháng chiến đánh Pháp và giúp đỡ đồng bào cứu đói".

Lần thứ hai, ngày 21/10/1946

Sau khi kết thúc chuyến thăm nước Pháp theo lời mời của Chính phủ Pháp, Hồ Chủ Tịch về nước bằng tàu biển. Từ Hải Phòng đến Hà Nội bằng tàu hoả, tới ga Đình Dù (huyện Văn Lâm), Bác đã nói chuyện với cán bộ nhân dân ra chào đón Bác. Tàu chuyển bánh, nhân dân đã hô vang khẩu hiệu: "Ủng hộ Chính phủ Hồ Chí Minh", "Hồ Chủ Tịch muôn năm".

Lần thứ ba, ngày 05/01/1958

Hồ Chủ Tịch về thăm Hưng Yên lần thứ ba. Sau khi làm việc với các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bác đã nói chuyện với cán bộ tỉnh, huyện, xã về chống hạn sản xuất. 14 giờ chiều cùng ngày, Người về thăm đồng bào Tiên Lữ đang vét ngòi Triều Dương và dân công đào sông từ Phố Giác đến chợ Thi. Tại đây nói chuyện với cán bộ dân công, Người nói: "Làm thủy lợi khó nhọc trong vài năm để được sung sướng muôn đời". (Sau ngày Bác về thăm, con sông này được mang tên là sông Bác Hồ).

Lần thứ tư, ngày 3/ 7/1958

Hồ Chủ Tịch về dự và nói chuyện với Đại hội thi đua sản xuất vụ mùa giỏi tỉnh Hưng Yên. Bác đã động viên nhân dân Hưng Yên quyết tâm chống hạn và

thưởng Huy hiệu cho một xã có thành tích chống hạn khá nhất. Sau khi nói chuyện với Đại hội, Hồ Chủ Tịch về thăm xã Vạn Xuân (nay là xã Đình Dù, huyện Văn Lâm) - nơi có thành tích đào giếng lấy nước cứu lúa. Tại đây, Bác đã nhắc nhở cán bộ và nhân dân: "Toàn dân đoàn kết một lòng, đập đá thì núi vỡ, đào sông thì nước về"; xây dựng tổ đổi công; thanh toán nạn mù chữ và giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh mùa hè.

Lần thứ năm, ngày 20/9/1958

Hồ Chủ Tịch về thăm và kiểm tra việc chuẩn bị khởi công xây dựng Công trường đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải, Bác nói: "Công trình Bắc - Hưng - Hải thành công thì mỗi năm đồng bào đỡ mấy triệu công chống hạn, thu hoạch lại tăng lên".

Lần thứ sáu, ngày 16/10/1958

Hồ Chủ Tịch về thăm công trình Đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải. Hồ Chủ Tịch đã đến thăm bộ phận dân công đang đào sông Đình Dù đoạn Như Quỳnh, Chợ Đậu (huyện Văn Lâm) gồm hơn một vạn dân công của các huyện Thuận Thành, Gia Lương (Bắc Ninh) và Văn Lâm, Ân Thi, Phù Cừ, thị xã Hưng Yên, Tiên Lữ (Hưng Yên). Bác đã thưởng ba Huy hiệu cho các đơn vị và cá nhân đạt thành tích xuất sắc.

Lần thứ bảy, ngày 25/10/1958

Hồ Chủ Tịch về thăm công trình Đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải lần thứ ba. Hồ Chủ Tịch đã nói chuyện với cán bộ, dân công đang làm tại công trường, Người động viên mọi người hăng hái thi đua lập nhiều thành tích để công trình hoàn thành trước kế hoạch.

Lần thứ tám, ngày 20/2/1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm công trường Đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải lần thứ tư. Bác đến thăm anh chị em công nhân đang làm việc ở cống Xuân Quan (Văn Giang) và thăm nhân dân xã Bát Tràng (nay thuộc huyện Gia Lâm, Hà Nội).

Lần thứ chín, ngày 15-16/9/1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm và nói chuyện tại Hội nghị Thủy lợi toàn miền Bắc (họp tại Hưng Yên) bàn nhiệm vụ, phương hướng và biện pháp cụ thể nhằm đưa công tác thủy lợi tiến lên phục vụ tốt kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế nông nghiệp. Hưng Yên là một trong những tỉnh có thành tích xuất sắc về thủy

lợi. Tại Hội nghị, Bác đã trao cờ Làm thủy lợi khá nhất cho Đảng bộ và nhân dân Hưng Yên.

Bác cũng đã về thăm và nói chuyện với cán bộ và nhân dân xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động. Bác căn dặn: "Nghĩa Dân là dân phải có nghĩa với Tổ quốc vì cán bộ và nhân dân xã Nghĩa Dân đã thực hiện tốt phong trào hợp tác hóa, thực hành tiết kiệm và sản xuất tốt góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc vững mạnh, làm cơ sở cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà". Bác căn dặn cán bộ và nhân dân xã Nghĩa Dân hăng hái phát huy tốt đẹp truyền thống của xã. Khi đến thăm nhà mẫu giáo Nghĩa Dân, Bác căn dặn các cô giáo và cán bộ phải quan tâm, chăm sóc thể hệ mầm non. Bác nói: "Vì lợi ích mười năm phải trồng cây; vì lợi ích trăm năm phải trồng người".

Lần thứ mười, ngày 5/2/1966

Hồ Chủ tịch về thăm đơn vị công binh đang diễn tập bắc cầu phao trên sông Hồng. Bác đã nói chuyện với dân quân trực chiến tại xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang.

Năm 1969, Bác ra đi, vượt lên nỗi mất mát lớn lao này, với tinh thần “dùng cảm tiến lên, đạp bằng trở ngại, nguyện triệt để thực hiện đầy đủ Di chúc của Người”, Đảng bộ và nhân dân Hải Hưng (lúc này sáp nhập hai tỉnh Hưng Yên và Hải Dương) xiết chặt hàng ngũ, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước ở các ngành, các cấp, địa phương, đơn vị, lập thành tích tưởng nhớ và biết ơn sâu sắc Hồ Chủ tịch: “Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hải Hưng phải quyết tâm vươn lên, quyết tâm xây dựng tỉnh Hải Hưng giàu đẹp và vững mạnh về mọi mặt”. Nhân dân không phân biệt giai tầng, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ, chức vụ thống nhất thành một khối theo nguyện vọng của Người: “Mọi người phải đoàn kết chặt chẽ. Đoàn kết giữa cán bộ với cán bộ, giữa cán bộ với nhân công, giữa dân công với dân công, giữa cán bộ và dân công với đồng bào địa phương”. Đồng bào và cán bộ đoàn kết một lòng, ra sức phấn đấu, thi đua giúp đỡ lẫn nhau giữa tổ này với tổ khác, giữa xã và huyện này với xã và huyện khác trong tăng gia sản xuất và tiết kiệm để giúp khôi phục lại kinh tế, làm cho dân mạnh, nước giàu. Anh chị em công nhân nêu cao truyền thống anh dũng, kiên cường, phát huy vai trò tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, bằng tài năng, nghị lực và trí sáng tạo của mình, ra sức phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất. Anh chị em nông dân tập thể tích cực đẩy mạnh nông nghiệp phát triển toàn diện. Anh chị em lao động trí óc đem hết tài năng và trí tuệ, ra sức đẩy mạnh cách mạng kỹ thuật, tích cực phục vụ sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, phục vụ chiến đấu và đời sống nhân dân. Lực lượng vũ trang luôn mài sắc tinh thần

cảnh giác, làm tốt công tác bảo vệ trị an và quốc phòng. Các cụ phụ lão mang những kinh nghiệm tích cực tham gia xây dựng và động viên con cháu hoàn thành nhiệm vụ trong sản xuất và cuộc sống. Anh chị em thanh niên làm đầu tàu, xung kích thực hiện với khẩu hiệu “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”. Chị em phụ nữ thi đua lao động phát huy vai trò “Ba đảm đang”. Các cháu thiếu nhi, nhi đồng ra sức thực hiện tốt 5 điều Bác dạy.

Từ các phong trào thi đua, người Hưng Yên không chỉ biết biến vùng lau sậy thành biển lúa vàng trĩu hạt mà còn phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng “Hưng Yên anh dũng tuyệt vời/Đánh giặc giặc bại, chống trời trời thua” (*Ca dao*). Trong kháng chiến chống Pháp, quân và dân Hưng Yên chung sức, chung lòng, nhất tề nổi dậy “diệt bớt phá tề, luồn sâu đánh hiểm” để giành tự do. Hưng Yên trở thành tỉnh có phong trào chiến tranh nhân dân phát triển cao ở vùng đồng bằng Bắc bộ, nhiều chiến công được lập, đặc biệt là chiến thắng Sấm đường 5 bất khuất, kiên trung, được Bác khen và tặng Cờ “Đoàn kết nhân dân đánh thắng giặc Pháp”: “Trong việc phối hợp với chiến dịch Điện Biên Phủ, du kích đường số 5 đã đánh phá hơn 20 vị trí địch, lật đổ hơn 10 chuyến xe lửa, tiêu diệt địch hơn 1.000 tên. Đường số 5 hơn trăm bớt địch,/Dân đường 5 có một lòng son/Dù cho sông cạn đá mòn/Quyết tâm gìn giữ nước non Lạc – Hồng”.

Thời kỳ xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào ở miền Nam, Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu, giành được nhiều kết quả to lớn: xây dựng công trình đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải “Nước đại thủy nông là rồng phun bạc” (*Tục ngữ*); phong trào tứ hóa “Hoàn thành tứ hóa là được ấm no”; phong trào thi đua “Tiền quân làm thủy lợi”; thi đua chống hạn “Vắt đất ra nước, thay trời làm mưa”; thi đua chống úng “Nghiêng đồng đổ nước ra sông”, được Bác 4 lần tặng Cờ luân lưu làm thủy lợi khá nhất miền Bắc; phong trào sản xuất “Cây thừa thừa đất, cây dày thóc chất đầy kho” (*Tục ngữ*) ... Hưng Yên cũng là tỉnh đi đầu trong phong trào bỏ tục văn hóa, “Sống ở Phù Cù, người mù cũng sáng” với phương châm “Đọc được cho qua, nếp lò quay lại”, “Cổng sáng không phải lợi, cổng tối vòng chỗ lợi mà qua” (*Tục ngữ*), đã dần thanh toán nạn mù chữ, được Bác gửi thư khen: “Tôi rất vui mừng thay mặt Chính phủ khen ngợi huyện Phù Cù đã thanh toán xong nạn mù chữ tức là đã tiêu diệt hết giặc dốt... Nhưng đó mới là thắng lợi bước đầu. Vậy tôi khuyên đồng bào cố gắng tiếp tục học thêm cho tiến bộ hơn nữa, đồng thời mỗi người xung phong thi đua ái quốc làm cho huyện Phù Cù trở nên một huyện kiểu mẫu trong công cuộc diệt giặc dốt, diệt giặc đói, diệt giặc ngoại xâm”; tỉnh được Trung ương Đảng thưởng Cờ “Dẫn đầu về bỏ tục văn hóa”, Bác

ký lệnh tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và sau đó là Huân chương Lao động hạng Nhì về bổ túc văn hóa, cờ “Tinh làm công tác giao thông nông thôn khá nhất miền Bắc”.

Giai đoạn 1968 - 1996, tỉnh Hưng Yên và Hải Dương hợp nhất, được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương kháng chiến hạng Nhất và hai lần thưởng Cờ Luân lưu Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Đến nay, từ kết quả các phong trào thi đua, hằng năm, tỉnh đều vinh dự được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương tặng thưởng huân, huy chương các loại, cờ thi đua và các danh hiệu thi đua cao quý cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với những kết quả to lớn thu được từ những phong trào thi đua ấy, một lần nữa có thể khẳng định sức lan tỏa và ảnh hưởng không nhỏ của phong trào thi đua yêu nước trong những năm qua luôn là động lực của cách mạng, động lực của phát triển và đổi mới đúng theo lời Bác dặn thi yêu nước là biểu hiện lòng yêu nước, là cốt cách, phẩm chất đạo đức của người Việt Nam yêu nước.